TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NẬM NHÙN** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2023/HS-ST
Ngày 25-10-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NẬM NHÙN, TỈNH LAI CHÂU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Ông: Đồng Văn Dũng
- *Các hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Phan Văn Thóc
2. Bà Nghiêm Thị Tú Anh
- ***Thư ký phiên toà:*** Ông: Lý Văn Thắng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu tham gia phiên toà:*** Ông: Lò Văn Nhiệm - Kiểm sát viên.

Ngày 25/10/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 02/2023/TLST-HS, ngày 03/10/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2023/QĐXXST-HS, ngày 12/10/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Khoàng Văn T**; sinh năm 2001 tại tỉnh Lai Châu; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở trước khi bị bắt: Tổ dân phố Noong Kiêng, thị trấn Nậm Nhùn, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt nam; Con ông Khoàng Văn T, sinh năm 1977 và con bà Lò Thị H, sinh năm 1978; Vợ, con: Chưa có; tiền án; tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/06/2023, hiện bị cáo đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Nậm Nhùn. (Có mặt tại phiên tòa).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án.*

Anh: Vàng Văn Ng, sinh năm 1976

Địa chỉ: Bản Nậm Cầy, xã Nậm Hàng, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu (Vắng mặt tại phiên toà, có đơn xin xét xử vắng mặt).

- *Người tham gia tố tụng khác.*
- *Người làm chứng.*

Chị: Vàng Thị H, sinh năm 2004

Địa chỉ: Bản Nậm Cầy, xã Nậm Hàng, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu (Vắng mặt tại phiên toà không rõ lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 00 phút, ngày 08/6/2023, Khoàng Văn T đi bộ từ nhà đến cầu Nậm Nhùn, thuộc Tổ dân phố Noong Kiêng, thị trấn Nậm Nhùn, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu. Đến nơi, T gặp và mua được của một người đàn ông không rõ lai lịch 01 gói Heroine, được gói ngoài bằng mảnh nilon màu xanh với giá 200.000 đồng. Mua được Heroine, T đi xuống gầm cầu Nậm Nhùn mở gói gói Heroine ra thấy bên trong có hai gói Heroine nhỏ, đều được gói bằng mảnh nilon màu xanh. T lấy một ít Heroine ra sử dụng bằng hình thức hít, số Heroine còn lại T cất vào túi quần bên phải đang mặc rồi đi về. Khoảng 08 giờ 00 phút, ngày 09/6/2023, T gọi điện cho Vàng Thị H, sinh năm 2004, trú tại bản Nậm Cầy, xã Nậm Hàng, huyện Nậm Nhùn đến đón T đi lên nhà H chơi. H tự ý lấy xe mô tô BKS: 25T1-181.72, của anh Vàng Văn Ng, sinh năm 1976 (bố đẻ của H), điều khiển đến nhà của T. T lấy gói Heroine mua được trước đó, để trong lòng bàn tay trái, chở H đi về. (việc này H không biết). Đến hồi 09 giờ 45 phút cùng ngày, khi đến bản Nậm Cầy, xã Nậm Hàng, huyện Nậm Nhùn thì Khoàng Văn T bị Công an huyện Nậm Nhùn phát hiện bắt quả tang, thu giữ số Heroine trên và 01 chiếc xe mô tô BKS: 25T1-181.72.

Ngày 09/6/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Nậm Nhùn đã tiến hành thành lập hội đồng mở niêm phong, xác định khối lượng và trích mẫu gửi đi giám định và niêm phong lại vật chứng.

Tại Kết luận giám định tư pháp theo vụ việc số: 32, ngày 09/6/2023, kết luận:*"- Số chất bột, màu trắng được gói bằng mảnh nilon màu xanh sau khi loại bỏ bao bì có khối lượng 0,12 gam (không phẩy mười hai) gam và được gói lại bằng mảnh giấy màu trắng, ký hiệu M1;*

- Số chất bột, màu trắng được gói bằng mảnh nilon màu xanh sau khi loại bỏ bao bì có khối lượng là 0,1 (không phẩy một) gam và được gói lại bằng mảnh giấy màu trắng, ký hiệu M2.

Tổng số chất bột màu trắng thu giữ của Khoàng Văn T có tổng khối lượng là: 0,22 gam (không phẩy hai mươi hai gam)".

Tại bản kết luận giám định số: 738/KL - KTHS, ngày 12/6/2023 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: 02 (Hai) Mẫu chất bột, màu trắng (ký hiệu M1, M2) gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sữa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ - CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất. (Không hoàn lại mẫu vật gửi giám định).

Tại bản Cáo trạng số: 28/CT-VKS, ngày 02 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu đã truy tố bị cáo Khoàng Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về Bản kết luận điều tra và Bản cáo trạng nêu trên.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát huyện Nậm Nhùn giữ nguyên quan điểm truy tố của mình đồng thời phân tích, đánh giá toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Khoàng Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Về hình phạt: Đề nghị áp dụng điểm c

khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Khoàng Văn T từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 09/6/2023. Áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo; Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định.Về vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại cho anh Vàng Văn Ng 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại Exciter màu sơn xanh-bạc, mang biển kiểm soát 25T1-181.72, số khung RLCUG0610FY141514, số máy G3D4E154119, dung tích 150 cm^3 (xe đã qua sử dụng không kiểm tra chi tiết bên trong).

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung Bản cáo trạng, không có ý kiến tranh luận đối với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn.

Tại lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định của Cơ quan điều tra huyện Nậm Nhùn, Điều tra viên. Cơ quan Viện kiểm sát huyện Nậm Nhùn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng. Hội đồng xét xử xét thấy hồ sơ đã có đầy đủ lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và lời khai không mâu thuẫn với bị cáo, nên việc vắng mặt của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không ảnh hưởng đến việc giải quyết nội dung vụ án. Căn cứ vào Điều 292, 293; Điểm d khoản 2 Điều 308 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

[3] Về tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Tại phiên tòa hôm nay cũng như quá trình điều tra bị cáo Khoàng Văn T đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ. Như vậy đã có đủ căn cứ khẳng định: Vào hồi 09 giờ 45 phút, ngày 09 tháng 6 năm 2023, tại bản Nậm Cầy, xã Nậm Hàng, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu, Khoàng Văn T đang có hành vi tàng trữ trái phép 01 (một)

gói Heroine có tổng khối lượng 0,22 gam (không phẩy hai mươi hai gam) với mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác Công an huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu phát hiện, bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo có đủ khả năng nhận biết ma túy là độc dược gây nghiện, làm tổn hại cho sức khỏe, nhân phẩm của con người và là nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Như vậy, đủ cơ sơ để khẳng định hành vi của bị cáo Khoàng Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, quan điểm xử lý trách nhiệm hình sự của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là hoàn toàn có cơ sở, đúng pháp luật.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo Khoàng Văn T sinh ra tại huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu, có trình độ học vấn thấp, chưa có tiền án, tiền sự. Khoàng Văn T có sử dụng trái phép chất ma túy.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục bị cáo, cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung. Tuy nhiên, theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng của vụ án: Áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Đối với 0,22 gam (không phẩy hai mươi hai gam) heroine thu giữ của bị cáo Khoàng Văn T đã gửi đi giám định không hoàn lại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại Exciter màu sơn xanh-bạc, mang biển kiểm soát 25T1-181.72, số khung RLCUG0610FY141514, số máy G3D4E154119, dung tích 150 cm³ (xe đã qua sử dụng không kiểm tra chi tiết bên trong), là tài sản hợp pháp của anh Vàng Văn Ng, khi chị H lấy đi chở bị cáo Khoàng Văn T, anh Vàng Văn Ng không biết, nên cần trả lại cho anh Ngín theo quy định.

[7] Những vấn đề liên quan:

Đối với người đàn ông theo lời khai của bị cáo Khoàng Văn T là người đã bán Heroine cho bị cáo vào ngày 08/6/2023 tại Tổ dân phố Noong Kiêng, thị trấn Nậm Nhùn, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu. Do nhân thân, lai lịch của người này không rõ ràng nên Cơ quan điều tra không có đủ căn cứ để điều tra, xác minh làm rõ;

Đối với chị Vàng Thị H, do chị H không biết bị cáo T đang tàng trữ trái phép Heroine, nên chị H không đồng phạm với T về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Khoàng Văn T, đã được Công an huyện Nậm Nhùn ra quyết định xử lý hành chính bằng hình thức cảnh cáo.

[8] Về án phí: Bị cáo bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Về biện pháp ngăn chặn: Căn cứ Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự tiếp tục áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam đối với bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106, Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Khoàng Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Khoàng Văn T 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 09/6/2023. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

3. Về vật chứng của vụ án: Trả lại cho anh Vàng Văn Ng 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại Exciter màu sơn xanh-bạc, mang biển kiểm soát 25T1-181.72, số khung RLCUG0610FY141514, số máy G3D4E154119, dung tích 150 cm³ (xe đã qua sử dụng không kiểm tra chi tiết bên trong).

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 14 giờ 00 phút ngày 04/10/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nậm Nhùn với Chi Cục thi hành án dân sự huyện Nậm Nhùn).

4. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân cấp trên. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình lên Tòa án nhân dân cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Nậm Nhùn;
- Chi Cục THADS huyện Nậm Nhùn;
- Công an huyện Nậm Nhùn;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Đồng Văn Dũng

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Nậm Nhùn;
- Chi Cục THADS huyện Nậm Nhùn;
- Công an huyện Nậm Nhùn;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đồng Văn Dũng